

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2025/DS - ST
Ngày: 18 - 12 - 2025
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết Nga
2. Ông Trần Văn Mỹ Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tham gia phiên toà: Ông Dương Cẩm Hào - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 295/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2025/QĐXXST - DS ngày 26 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT.

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi N, phường Xuân H, Thành Phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trần Gia T - Chức vụ: Nhân viên Công ty SBA (theo giấy ủy quyền số 5128A/2025/UQ-TGD ngày 10/11/2025) (xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Lâm Thị Giao L, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Số 100A/30 Dương Bá T, phường 2, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh

Trú tại: Số 24/2 ấp PA, xã LH, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: Số 150 đường số 4, khóm Thanh S, phường Thanh Đ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 09/12/2024, bản tự khai ngày 18/12/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/9/2019 Ngân hàng TMCP SGTT (gọi tắt Ngân hàng) và chị Lâm Thị Giao L có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, loại thẻ Visa, số thẻ: 472075-3358

Hạn mức tín dụng: 100.000.000đ

Mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, chị L đã thực hiện các giao dịch với tổng số 1.198.737.791đ.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay chị L đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.105.590.000đ. Tổng số tiền được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- + Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước
- + Các khoản phí và lãi hoặc lãi trong kỳ
- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị L vẫn không có thiện chí trả nợ. Do chị L vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên ngày 23/03/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn nợ sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số tiền 114.232.581đ sang nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại là 2,5%/tháng)

Tính đến ngày 18/12/2025 chị L còn nợ tổng cộng gốc và lãi là 371.438.045đ, trong đó: Nợ gốc: 114.232.581đ, lãi quá hạn: 257.205.464đ.

Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu chị Lâm Thị Giao L trả tổng cộng gốc và lãi là 371.438.045đ và yêu cầu chị L có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 19/12/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

- Tại phiên tòa chị Lâm Thị Giao L trình bày: Chị L thừa nhận có mở thẻ tín dụng vay tiền từ Ngân hàng TMCP SGTT từ năm 2019, do chị gặp khó khăn, không có thu nhập để trả nợ cho Ngân hàng, vì vậy sau khi giao dịch rút tiền lần cuối vào năm 2020 đến nay, chị L không trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng. Đến ngày 23/03/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ gồm tiền vay gốc, tiền lãi, tiền phí tổng cộng 114.232.518đ sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất nợ quá hạn. Chị L đồng ý trả số tiền gốc 114.232.518đ cho Ngân hàng, nhưng xin trả dần hàng tháng, còn số tiền lãi là 257.205.464đ thì chị L không đồng ý vì lãi suất quá cao, yêu cầu Ngân hàng miễn tiền lãi cho chị L vì hiện nay chị đang gặp khó khăn về kinh tế.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng

Nguyên đơn, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 72, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 26, 35, 39, 147 và 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc bị đơn chị Lâm Thị Giao L trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tính đến ngày 18/12/2025 là 371.438.045đ, trong đó: Nợ gốc: 114.232.581đ, lãi quá hạn: 257.205.464đ. Đồng thời chị L phải chịu lãi suất phát sinh trên số nợ gốc ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Không chấp nhận yêu cầu của chị Lâm Thị Giao L về không đồng ý trả lãi số tiền lãi 257.205.464đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lâm Thị Giao L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”. Bị đơn chị Lâm Thị Giao L có địa chỉ cư trú tại xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét, yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu chị Lâm Thị Giao L trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số nợ vay gốc tính đến ngày xét xử sơ thẩm 18/12/2025 là 114.232.581đ là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: theo chứng cứ là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng mà phía Ngân hàng cung cấp cho Tòa án thể hiện chị L đã được Ngân hàng cấp cho chị L thẻ tín dụng hạn mức 100.000.000đồng, số thẻ là 472075-3358; chị L cũng thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng và cũng đồng ý trả nợ gốc 114.232.518đ theo yêu cầu của Ngân hàng, đây là chứng cứ không cần chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nên Hội đồng xét xử buộc chị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP SGTT tính đến ngày xét xử sơ thẩm 18/12/2025 số tiền nợ gốc là 114.232.581đ.

Xét, yêu cầu của chị L, xin được trả dần số tiền nợ gốc là không có cơ sở chấp nhận, vì bên nguyên đơn không đồng ý cho chị L trả dần, theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì bên vay có nghĩa vụ trả đủ tiền vay khi đến hạn.

[3.2] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu chị Lâm Thị Giao L trả tiền lãi quá hạn là 257.205.464đ [Số tiền lãi quá hạn 1 ngày là 148.502 đồng $(114.232.581đ \times 3.9\% / 30) \times$ Số ngày nợ quá hạn: 1732 ngày (từ ngày 23/03/2021 đến ngày 18/12/2025) = 257.205.464 đồng] là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: chị L thừa nhận có ký hợp đồng vay tiền bằng hình thức mở thẻ tín dụng tại Ngân hàng, trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng mà các bên ký kết kèm theo bảng Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP SGTT (BL 63,64) đã quy định rõ tại mục số 23 khi vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì phía Ngân hàng áp dụng lãi suất nợ quá hạn (mức lãi suất là 150% lãi suất được công bố tại thời điểm hiện tại), sự thỏa thuận về mức lãi suất nợ quá hạn phù hợp với quy định tại các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó Hội đồng xét

xử buộc chị L có trách nhiệm trả tiền lãi quá hạn tính đến ngày 18/12/2025 là 257.205.464 đồng và tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 19/12/2025 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

[5] Về án phí: Buộc chị Lâm Thị Giao L phải chịu 18.571.402đ (làm tròn 18.571.000đ) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc chị Lâm Thị Giao L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP SGTT tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/12/2025 là 371.438.045 đồng (Ba trăm bảy mươi một triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, không trăm bốn mươi lăm đồng) trong đó số tiền nợ gốc là 114.232.581 đồng và số tiền lãi quá hạn là 257.205.464 đồng.

Buộc chị Lâm Thị Giao L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 19/12/2025 cho đến khi chị L thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lâm Thị Giao L phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật là 18.571.000đ (mười tám triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.819.494đ (bảy triệu, tám trăm mười chín nghìn, bốn trăm chín mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền số 0031242 ngày 20/01/2025 của Cục thi hành án dân sự Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lâm Thị Giao L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ngân hàng TMCP SGTT được quyền kháng cáo bản trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- THA Dân sự tỉnh VL (Phòng THA khu vực 1-VL);
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú